

Quản lý chuồng trại trong chăn nuôi bò sữa theo VietGAHP

Quản lý chuồng trại chăn nuôi bò sữa theo quy trình VietGAHP nhằm hướng đến nền chăn nuôi tập trung, đảm bảo an toàn sinh học là phương pháp chăn nuôi tiên tiến đang được nhiều địa phương áp dụng. Bản tin xin giới thiệu đến bà con quy trình chăn nuôi theo VietGAHP.



1. Chuồng trại

- Lựa chọn địa điểm: địa điểm chăn nuôi bò sữa phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương; cách xa đường giao thông, khu dân cư, khu công nghiệp, công sở, trường học, khu chế biến sản phẩm chăn nuôi, bệnh viện, khu chăn nuôi khác và xa hệ thống kênh mương thoát nước thải của khu vực theo quy định; khu vực chăn nuôi phải ở cuối và cách xa nguồn nước sinh hoạt; có đủ nguồn nước sạch phục vụ chăn nuôi.

- Bố trí mặt bằng: phải đảm bảo diện tích về quy mô chăn nuôi, các khu phụ trợ khác (xử lý môi trường,...).

- Bố trí khu chăn nuôi:

+ Khu nuôi bò khai thác sữa, khu vắt sữa, bò cạn sữa, bò đực, bò và bê theo mẹ ở đầu hướng gió. Khu nuôi cách ly và khu xử lý chất thải ở cuối hướng gió.

+ Nên bố trí hố sát trùng ở cổng ra vào của các khu chuồng trại và đầu mỗi dãy chuồng. Người và phương tiện vận chuyển trước khi vào trại đều phải đi qua các hố khử trùng.

+ Khu vực xuất bán sữa và bò ở vành đai của trại, có lối đi riêng để xe chuyên chở không gây ô nhiễm.

+ Đường vận chuyển thức ăn trong trại không trùng với đường vận chuyển phân.

+ Trong trại cần trồng cây xanh để tăng cường khả năng chống nóng, cải thiện tiểu khí hậu chuồng nuôi.

+ Khu nuôi cách ly bò sữa ốm phải bố trí cách biệt, có hàng rào ngăn cách.

+ Rãnh thoát nước thải, bể lắng, hố ủ phân và khu vực xử lý nước thải ở cuối trại, cuối hướng gió, phía ngoài hàng rào, cách xa khu chăn nuôi.

- Bố trí khu hành chính: bố trí văn phòng, nhà làm việc, khu vệ sinh, nhà ở cho cán bộ nhân viên (nếu có) bên ngoài hàng rào khu chăn nuôi.

- Bố trí khu nhà xưởng và công trình phục vụ chăn nuôi: kho chứa thức ăn, thuốc thú y, thuốc sát trùng, dụng cụ chăn nuôi, xưởng cơ khí sửa chữa phải bố trí riêng biệt với khu chuồng trại chăn nuôi và khu hành chính.

2. Thiết kế chuồng trại, kho và thiết bị chăn nuôi

- Thiết kế chuồng trại

+ Hướng chuồng: tốt nhất là Đông Nam hoặc Đông Bắc.

+ Kiểu chuồng: 1 dãy hoặc 2 dãy tùy số lượng bò. Nền chuồng: cao 40-50 cm so với mặt đất, không trơn láng, độ dốc 2-3% về phía rãnh thoát nước.

+ Mái chuồng: 1 mái hoặc 2 mái; bằng ngói, tôn, fibro-xi măng, lá, cao trên 3 m. Phía sau chuồng có rãnh dẫn nước thải ra khu xử lý nước thải, có hố chứa nước thải và phân ở xa chuồng tối thiểu 20 m. Khoảng cách giữa các khu chuồng, dãy chuồng hợp lý. Diện tích chuồng nuôi cho mỗi bò sữa: 4-6 m². Cần có sân vận động cho bò, nhất là bò cái vắt sữa.

- Hệ thống vệ sinh sát trùng: phải thiết kế hợp lý để giảm thiểu sự lây lan của mầm bệnh.

- Thiết kế kho: kho chứa thức ăn, nguyên liệu phải thông thoáng, có hệ thống thông gió tốt, không bị dột, tạt nước mưa. Phải có bệ kê để thức ăn và nguyên liệu không tiếp xúc xuống sàn.

Kho chứa thuốc thú y, sát trùng phải thông thoáng, có hệ thống thông gió tốt, không bị dột, tạt nước mưa. Có kho lạnh, tủ lạnh để bảo quản vaccin, kháng sinh; ghi chép theo dõi xuất nhập thuốc, tránh tình trạng sử dụng thuốc quá hạn.

Không để lẫn các loại hóa chất như dầu máy, thuốc diệt chuột, sát trùng,... trong kho chứa thức ăn. Các vật dụng khác chưa sử dụng cần bảo quản trong kho sạch sẽ.

- Thiết bị chăn nuôi: máng ăn, uống phải bằng xi măng, nhựa trơ không độc. Khay, silo chứa thức ăn, núng uống phải làm bằng kim loại hay hợp kim ít bị ăn mòn và không chứa chì, asen.

Dụng cụ hốt phân bằng kim loại hoặc nhựa. Thùng chứa phân phải bằng nhựa, kim loại hay hợp kim, có nắp đậy và không bị rò rỉ. Dụng cụ được khử trùng và cất giữ đúng nơi quy định.

Trang bị bảo hộ lao động riêng cho công nhân và khách tham quan; khử trùng và cất giữ đúng nơi quy định.

Đèn chiếu sáng hay sưởi ấm phải có mũ chụp; đặt quạt làm thông thoáng theo hướng gió thổi từ nơi sạch đến nơi bẩn; sàn lót cho bò con, bò mang thai bằng nhựa hay xi măng, bề mặt không quá trơn, gồ ghề.

Theo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Số 11/2014

Tăng diện tích trồng hoa Lily phục vụ Tết nguyên đán

Theo thống kê của Chi cục Bảo vệ thực vật, trong 10 tháng đầu năm 2014, 11 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã nhập 37,2 triệu củ hoa Lily các loại, phổ biến là các giống Sorbone, Tiber, Manisa, Yellowen, Benlladona, Robina, Concador từ các nước Hà Lan, New Zealand, Chi Lê..., tương đương 152 ha diện tích gieo trồng. Để phục vụ thị trường hoa Tết Ất Mùi, trên 18 triệu củ hoa Lily được các công ty và nông dân đặt mua, với giá trung bình khoảng hơn 10.000 đồng/củ, tương đương 72 ha gieo trồng, tăng 23 ha so với cùng kỳ năm 2014.

Thời điểm xuống giống hoa Lily vụ tết thường từ ngày 15/10 đến 15/11 hàng năm tùy thuộc loại giống và điều kiện thời tiết.

Theo Hiệp hội Hoa Đà Lạt, một cành hoa Lily (trung bình khoảng 5 bông/cành) có giá dao động từ 12.000-18.000 đồng, mang lại thu nhập hàng tỷ đồng cho người nông dân trên mỗi hecta đất sản xuất.



Chuẩn bị xuống giống hoa Lily phục vụ Tết Ất Mùi

Theo Báo Lâm Đồng

Tăng thu nhập nhờ trồng lá cẩm hoa

Trong những năm gần đây, việc trồng lá cây Thần tài (một loại phụ liệu dùng để cắm hoa trang trí) đã giúp người dân tại phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc tăng thêm thu nhập, góp phần ổn định cuộc sống.

Gia đình chị Trần Thị Kim Cúc, tổ 4B, phường Lộc Tiến thường trồng cây Thần tài làm hàng rào quanh nhà. Sau một thời gian, nhận thấy nhu cầu tiêu thụ của thị trường ngày càng cao, cùng với giá thành tương đối ổn định, chị đã tận dụng trồng xen cây Thần tài trên một sào cà phê già cỗi. Theo chị Cúc, việc chăm sóc cây Thần tài khá đơn giản, cây ít sâu bệnh, thích nghi tốt với khí hậu, chỉ cần phun phân bón để lá xanh, mượt. Sau 45 ngày, chị Cúc lại thu hoạch lá một lần với giá ổn định 10 nghìn đồng/kg, mang lại thu nhập cho gia đình chị từ 1-1,5 triệu đồng/đợt.

Hiện nay, nhiều hộ dân tại phường Lộc Tiến đã tận dụng đất quanh nhà để trồng cây Thần tài. Ông Nguyễn Văn Sở, Phó Chủ tịch Hội Nông dân phường Lộc Tiến cho biết, cây Thần tài có thể trồng xen trong vườn ở nhiều vùng đất khác nhau và vốn đầu tư thấp. Trong thời gian tới, Hội Nông dân sẽ đẩy mạnh tuyên truyền về mô hình sản xuất này để nhiều người biết và áp dụng nhằm tăng thêm thu nhập cho người dân.



Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY PHÚC BỒN TỬ

I. Đặc điểm thực vật học

Phúc bồn tử (*Rubus sp.*) thuộc họ Hoa hồng (*Rosaceae*), là dạng cây bụi lâu năm, có chiều cao xấp xỉ 2 m.

Cây thân gỗ tròn, màu đỏ, thẳng đứng. Lá xẻ thùy, có từ 3-7 lá chét, mặt dưới lá phủ lớp lông mịn màu trắng bạc. Hoa lưỡng tính màu trắng, đường kính khoảng 1 cm, có 5 cánh, 5 lá đài; hoa mọc thành chùm (5-7 hoa trên 1 chùm hoa), trên 1 phác hoa có khoảng 10 chùm hoa.

Quả là dạng hợp của các quả hạch nhỏ, thịt mềm, có màu sắc khác nhau tùy giống.



II. Kỹ thuật trồng, chăm sóc

1. Thời vụ trồng: có thể trồng quanh năm, tốt nhất vào đầu mùa mưa (tháng 5-6) do khí hậu mát mẻ, độ ẩm thích hợp cho cây sinh trưởng và phát triển.

2. Chuẩn bị đất

Cây tăng trưởng mạnh ở những vùng đất thoát nước tốt, đầy đủ ánh nắng; pH của đất khoảng 5,5-6,5. Không nên trồng trên những chân đất đã canh tác cà tím, khoai tây, cà chua, đậu tây ở các vụ trước vì Phúc bồn tử dễ nhiễm một số loại nấm, bệnh từ những loại cây này.

- **Chuẩn bị đất:** trộn đất với phân chuồng hoai mục trước khi trồng 2 tuần. Làm luống cao 25-30 cm, mặt luống rộng 55-60 cm, rãnh rộng 70-80 cm.

3. Trồng cây

- **Chọn cây giống:** sử dụng cây giống cấy mô hoặc cây con tách ra từ cây mẹ.

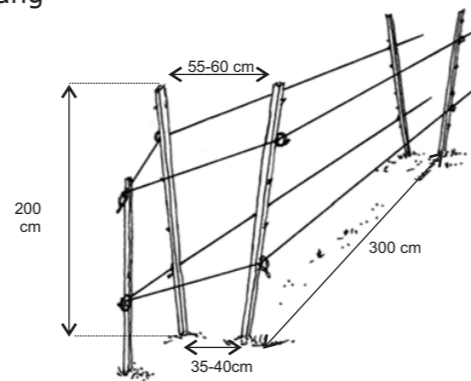
Cây giống phải sạch bệnh, sinh trưởng và phát triển tốt, không dị hình, chiều cao cây từ 10-15 cm, có 5-7 lá.

- **Cách trồng:** đặt bầu cây vào hố (kích thước 30x30x5 cm) sao cho mặt bầu cách mặt đất 3-5 cm. Khoảng cách trồng: cây cách cây 45-50 cm, hàng cách hàng 130 cm. Mật độ trồng: 1.500-2.000 cây/1.000 m².

4. Làm giá đỡ

- Có thể làm giá đỡ hình chữ V cho cây trước và sau khi trồng.

- Sử dụng cọc có chiều cao 2 m cắm 2 bên luống. Khoảng cách giữa các cọc phần sát dưới mặt đất là 35-40 cm, phía trên là 55-60 cm; mỗi giá đỡ cách nhau 3 m. Giăng dây kẽm 2 bên cọc; đan dây ni-lon hoặc dây kẽm tạo thành những ô vuông đỡ cây giữa 2 cọc.



5. Chăm sóc

- **Tưới nước:** tưới nước 1 lần/ngày vào sáng sớm hoặc chiều mát, tưới vừa đủ ẩm tránh ngập úng cây.

- **Trồng dặm:** sau khi trồng 1 tháng, kiểm tra và trồng dặm những cây chết, còi cọc hoặc bị sâu bệnh.

- Bón phân

+ **Bón lót:** tùy theo từng loại đất mà bón phân với liều lượng thích hợp:

Phân hữu cơ: sử dụng 100-150 kg phân hữu cơ Hà Lan Fertiplus 4-3-3 hữu cơ 65% bón cho 1.000 m².

Hoặc có thể dùng một số loại phân chuồng (bò, dê,...) đã ủ hoai mục với lượng 2.000-2.500 kg/1.000 m² hoặc 5.000 kg/1.000 m² đối với đất cát.

Bón phân lân Super Long Thành hoặc phân Lân Văn Điển (150-200 kg), vôi canxi (150-200 kg).

+ Bón thúc

Lần 1: giai đoạn cây con (sau khi trồng 15-30 ngày), dùng một số loại phân NPK có hàm lượng đạm cao bón cách xa gốc khoảng 15-20 cm như NPK Cò vàng 20-20-15 (25-50 kg/1.000 m²); NPK Thái Lan 30-9-9 (30-40 kg/1.000 m²).

Lần 2: sau khi trồng 2 tháng, bón NPK 20-20-15 với liều lượng 20-30 kg/1.000 m².

Lần 3: khi cây chuẩn bị ra hoa, đậu quả (2,5-3 tháng sau khi trồng), bón thêm các loại phân có hàm lượng kali cao như Yara (NPK 15-9-20) từ 25-50 kg/1.000 m²; NPK 15-5-20.

Tùy thời gian cây ra quả mà bổ sung thêm phân có hàm lượng kali, bo, canxi phù hợp (1 tuần/1 lần) giúp quả lớn, chín đều, màu sắc tươi,... như NPK 15-5-20 + TE, Canxi bore,...

Hàng năm, bổ sung thêm phân chuồng, super lân hoặc phân lân nung chảy (150-200 kg) và vôi canxi (100-150 kg) cho 1.000 m².

Ngoài ra, có thể phun một số phân bón qua lá hoặc qua hệ thống tưới nhỏ giọt giúp cây phát triển mạnh như MAP (12-62-0), MKP (0-32-54),...

- **Tia cây:** tia các lá già, lá vàng dưới gốc tạo độ thông thoáng cho cây; tia bỏ cây nhiễm sâu bệnh, già cỗi.

III. Các loại bệnh hại thường gặp

Bệnh mốc quả (mốc xám): do nấm *Botrytis cinerea* gây ra, làm ảnh hưởng đến quả và các bộ phận khác của cây như hoa, quả non, cành. Biểu hiện đầu tiên của bệnh là quả xuất hiện những đốm nâu sáng, sau đó lan rộng và phủ một lớp mốc màu xám.

- Bệnh xảy ra trong điều kiện ẩm độ cao và bất kỳ tác hại sinh lý nào xảy ra trên quả hoặc cây đều làm gia tăng khả năng nhiễm bệnh, đặc biệt là trong quá trình tia tạo những vết thương trên cành. Bệnh mốc xám thường gây hại trên quả đã thu hoạch, nhất là trong quá trình vận chuyển và bảo quản, do đó nên thu hoạch khi quả có màu hồng và bảo quản lạnh ở nhiệt độ 2°C.

- **Biện pháp phòng trừ:**

+ Tạo vườn thông thoáng, thoát nước tốt, tránh giữ bề mặt luống ẩm ướt, tốt nhất nên sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt. Thường xuyên vệ sinh, thu gom tàn dư cây bệnh, tia và tiêu hủy toàn bộ phần cuống quả sau thu hoạch.

+ Bón phân NPK cân đối, bổ sung phân kali trong mùa mưa để tăng khả năng chống chịu bệnh cho cây.

+ Định kỳ phun các loại thuốc như Topan 70 WP, Fortazep 72 WP, Bendazol 50 WP,... theo liều lượng khuyến cáo.

Bệnh gỉ sắt: do nấm *Phragmidium mucronatum* gây ra, thường gây hại nhiều trong điều kiện nóng ẩm.

- Ban đầu vết bệnh là những chấm nhỏ vàng trong hoặc nâu, sau chuyển sang màu vàng cam hơi đỏ. Bệnh gây hại và che phủ toàn bộ mặt dưới lá hoặc xuất hiện những mụn riêng lẻ.

- **Biện pháp phòng trừ:**

+ Thường xuyên tia bỏ cành già, cành sâu bệnh, tạo độ thông thoáng giúp cây sinh trưởng và phát triển tốt.

+ Tưới nước vừa phải, giảm ẩm độ trong vườn tránh tạo điều kiện cho bệnh phát sinh, phát triển.

+ Kiểm tra vườn thường xuyên để phát hiện sớm và phun thuốc diệt trừ bệnh kịp thời bằng những loại thuốc như Anvil 5 SC (Hexaconazole), Nativo 750 WP (Tebuconazole + Trifloxystrobin), Bayfidan 250 EC, Score 250 ND, Tilt Super 300 EC, Dithane M 45 WP, Viben C theo nồng độ và liều lượng khuyến cáo của nhà sản xuất.

